

CÔNG TY CỔ PHẦN DATUM VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DATUM VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DATUM VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DATUM JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109272876

3. Ngày thành lập: 20/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 23, Ngách 20/15, Đường Hồ Tùng Mậu, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông Hoạt động thương mại điện tử	6190
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (trừ môi giới chứng khoán, bảo hiểm)	4610
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
7.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
8.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
9.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ thuốc)	4772
10.	Xuất bản phần mềm	5820
11.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
12.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
13.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu Đào tạo công nghệ thông tin - Dịch vụ quản trị, bảo quản, bảo trì hoạt động của phần mềm về hệ thống thông tin; - Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm tra chất lượng phần mềm; - Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; - Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; - Dịch vụ tích hợp hệ thống; - Dịch vụ bảo đảm an toàn cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; - Dịch vụ phân phối, cung cấp sản phẩm phần mềm	6209
14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311

15.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
16.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
17.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
18.	Quảng cáo	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ tư vấn chứng khoán; - Hoạt động của những nhà báo độc lập; - Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng)	7490
21.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
22.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (trừ Dạy về tôn giáo; hoạt động của các trường Đảng, đoàn thể)	8559
23.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
24.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh Ủy thác xuất nhập khẩu	8299

6. Vốn điều lệ: 2.100.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 210.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CHỌN LỌC THÔNG TIN	Số 5, ngõ 29 đường Phan Văn Trường, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.500	105.000.000	5,000	0105486267	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.500	105.000.000	5,000		
2	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	Số 23, Ngách 20/15, Ngõ 20 Hồ Tùng Mậu, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	21.000	210.000.000	10,000	012188785	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	21.000	210.000.000	10,000		

3	NGUYỄN THỊ THUY LINH	Khu Đô Thị Bắc Từ Sơn, Phường Tân Hồng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	178.500	1.785.000.000	85,000	125121614
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	178.500	1.785.000.000	85,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THUY LINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/01/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125121614

Ngày cấp: 01/02/2016

Nơi cấp: CA Tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu Đô Thị Bắc Từ Sơn, Phường Tân Hồng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 23, Ngách 20/15, Ngõ 20 Hồ Tùng Mậu, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội